

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP LỊCH SỬ HK2- LỚP 11

TT	TÊN BÀI	NỘI DUNG ÔN TẬP	BÀI TẬP	GHI CHÚ
1	Bài 17. Chiến tranh thế giới thứ hai 1939-1945)	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được nguyên nhân dẫn đến chiến tranh: + Quá trình hình thành 2 khối đối lập nhau: khối phát xít >> khối Đồng Minh. + Hội nghị Mui-nich. - Nắm được 2 giai đoạn của chiến tranh: 1939-1942, 1942-1945; 1 số sự kiện chính của 2 giai đoạn. - Rút ra kết luận, tính chất của chiến tranh. 	<p>Trả lời các câu hỏi trong SGK. Làm bài tập</p>	<p>Học bài 17, 19. Kiểm tra 15 phút (trắc nghiệm)</p>
2	Bài 19. Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (1858-1873)	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được tình hình Việt Nam đến giữa thế kỷ XIX: kinh tế, xã hội, đối ngoại. - Những sự kiện ở Đà Nẵng năm 1858 và Gia Định 1859. - Nắm được cuộc kháng chiến lan rộng ra các tỉnh Đông Nam Kỳ, Tây Nam Kỳ, nhân dân các tỉnh chiến đấu chống Pháp. - Hiệp ước 1862. 	<p>Trả lời các câu hỏi trong SGK. Làm bài tập</p>	

NỘI DUNG BÀI HỌC

Bài 17. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)

I. Con đường dẫn đến chiến tranh

1. Các nước phát xít

- Đầu những năm 30 của thế kỉ XX, các nước Đức, Italia, Nhật Bản liên kết với nhau thành liên minh phát xít (Trục Béclin-Rôma-Tôkyô hay phe Trục), đẩy mạnh chính sách bành trướng xâm lược.

- Thái độ của các nước lớn:

+ Liên xô: Kiên quyết chống chủ nghĩa phát xít.

+ Mĩ, Anh, Pháp: Không liên kết chặt chẽ với Liên

Xô, nhượng bộ phát xít nhằm để phát xít tấn công Liên Xô.

=> Các nước phát xít lợi dụng tình hình đó để gây chiến tranh

2. Từ Hội nghị Mui-ních.....

- Sau khi sát nhập Áo vào Đức, Hít-le gây ra vụ Xuy-đét để thôn tính Tiệp Khắc.

- Ngày 29/9/1938 Hội nghị Munich được triệu tập, Anh, Pháp kí hiệp định trao cho Đức vùng Xuy-đét để đổi lấy việc Đức cam kết không tấn công châu Âu.

* Ý nghĩa: Hội nghị Munich là đỉnh cao của chính sách nhượng bộ phát xít nhằm tiêu diệt Liên Xô của Mĩ – Anh. Thể hiện âm mưu thống nhất của chủ nghĩa đế quốc (kể cả Anh - Pháp - Mĩ và Đức - Italia - Nhật Bản) trong việc tiêu diệt Liên Xô.

* Sau hội nghị Munich:

- Đức đưa quân thôn tính toàn bộ Tiệp Khắc (3/1939)

- Tiệp đó, Đức gây hấn và chuẩn bị tấn công Ba Lan.

- Ngày 23/8/1939 Đức ký với Liên Xô “Hiệp ước Xô - Đức không xâm lược nhau”

▢ Như vậy, Đức đã phản bội lại hiệp định Munich, thực hiện mưu đồ thôn tính châu Âu trước rồi mới dốc toàn lực đánh Liên Xô.

3. Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ Hai:

- Sự phát triển kinh tế - chính trị không đồng đều giữa các cường quốc
- Sự bất công trong hệ thống Versailles-Washington
- Sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản
- Hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933
- Thái độ nhượng bộ, thỏa hiệp phát xít của Anh, Pháp, Mĩ

II. Chiến tranh bùng nổ và lan rộng....

1. Giai đoạn 1 (Từ tháng 9/1939 đến tháng 11/1942):

a) Mặt trận phía Tây

- Rạng sáng 1/9/1939, Đức tấn công Ba Lan. Anh, Pháp buộc phải tuyên chiến với Đức. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

- Tháng 4/1940, Đức tấn công sang phía Tây, chiếm Đan Mạch, Na-uy, Bỉ, Lúc-xăm-bua và Pháp.

- Tháng 7/1940, Đức tấn công nước Anh nhưng bị Anh, Mĩ đẩy lùi bằng không quân và hải quân

b) Mặt trận Xô – Đức:

- Ngày 22/6/1941, Đức tấn công Liên Xô với chiến lược ‘Chiến tranh chớp nhoáng’. Thời gian đầu nhờ ưu thế về vũ khí và kinh nghiệm tác chiến nên quân Đức tiến sâu vào lãnh thổ Liên Xô.

- Tháng 12/1941, Hồng quân Liên Xô phản công, đẩy lùi quân Đức ra khỏi cửa ngõ Matxcova.

- Cuối năm 1942, Đức tấn công Xta-lin-grát - “nút sống” của Liên Xô- nhưng không chiếm được.

c) Mặt trận Bắc Phi

- Tháng 9/1940, I-ta-li-a tấn công Ai Cập, cuộc chiến ở thế giằng co.
- Tháng 10/1942, liên quân Anh - Mĩ giành thắng lợi trong trận En A-lamen, và chuyển sang phản công trên toàn mặt trận.

d) Mặt trận Thái Bình Dương:

- Tháng 9/1940, Nhật kéo vào Đông Dương.
- Ngày 07/12/1941, Nhật bất ngờ tấn công Trân Châu Cảng – căn cứ hải quân chủ yếu của Mĩ ở Thái Bình Dương. Mĩ bị thiệt hại nặng nề. Chiến tranh lan rộng toàn thế giới.
- Nhật tấn công vào Đông Nam Á và Thái Bình Dương.

❖ Khỏi Đồng minh chống phát xít hình thành

- Nguyên nhân:
 - + Do sự xâm lược của phe phát xít.
 - + Do Liên Xô tham chiến.
- ⇓ Các nước bắt tay với Liên Xô cùng chống phát xít.
- Ngày 01/01/1942, khối đồng minh chống phát xít được thành lập, gồm 26 nước, đứng đầu là Liên Xô, Mĩ, Anh.
- Ý nghĩa: Làm thay đổi tính chất của cuộc chiến tranh từ một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa trở thành một cuộc chiến tranh chống phát xít, bảo vệ hòa bình nhân loại.

2. Giai đoạn 2 (Từ tháng 11/1942 đến tháng 8/1945)

a) Mặt trận Xô – Đức:

- Từ tháng 11/1942 đến tháng 2/1943, Hồng quân Liên Xô phản công trong trận Xta-lin-grat.
- ⇓ Ý nghĩa: Đánh dấu bước ngoặt của chiến tranh thế giới: Đức chuyển sang phòng ngự, quân Đồng minh chuyển sang phản công trên tất cả các mặt trận.
- Cuối tháng 08/1943, Hồng quân đã bẻ gãy cuộc phản công của quân Đức tại vòng cung Cuốc-xơ.
- Tháng 6/1944, phần lớn lãnh thổ Liên Xô được giải phóng.

b) Mặt trận Bắc Phi – I-ta-li-a

Từ tháng 3 đến tháng 5/1943, Liên quân Mĩ – Anh phản công, quét sạch quân Đức – I-ta-li-a ra khỏi Châu Phi

⇓ Chiến sự ở Bắc Phi kết thúc.

* Ở I-ta-li-a:

Từ tháng 7/1943 liên quân Mĩ–Anh đánh chiếm Xi-xi-li-a, truy kích quân phát xít. ⇓ Phát xít I-ta-li-a sụp đổ.

c) Mặt trận phía Tây

- Tháng 1/1945, Hồng quân Liên Xô tấn công Đức ở mặt trận phía Đông.
- Hè 1944, Mĩ – Anh mở mặt trận thứ hai ở Tây Âu.

- Tháng 2/1945, hội nghị I-an-ta được triệu tập, gồm 3 nước: Liên Xô, Mĩ, Anh bàn về việc tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, quân Đồng Minh bắt đầu tấn công Đức ở mặt trận phía Tây.

Tháng 4/1945, Hồng quân Liên Xô tấn công vào Béclin, tiêu diệt hoàn toàn phát xít Đức.

- Tháng 5/1945, Đức đầu hàng không điều kiện.

⇒ Chiến tranh kết thúc ở Châu Âu.

d) Mặt trận Thái Bình Dương:

- Sau chiến thắng quân Nhật trong trận Gua-đan-ca-nan (1/1943), Mĩ phản công đánh chiếm các đảo ở TBD

- Từ 1944, Mĩ-Anh tăng cường tấn công vào quân Nhật

- Ngày 6/8 và 9/8/1945, Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố Hirôsimi và Nagasaki của Nhật

- Ngày 8/8/1945, Liên Xô tấn công đạo quân Quan Đông của Nhật.

- Ngày 15/8/1945, Nhật đầu hàng vô điều kiện.

⇒ Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

III. KẾT CỤC CỦA CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

- Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của phát xít Đức, I-ta-li-a, Nhật.

- Thắng lợi vĩ đại thuộc về các dân tộc trên thế giới đã kiên cường chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít.

- Liên Xô, Mĩ, Anh là lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

- Hơn 70 quốc gia với 1700 triệu người đã bị lôi cuốn vào vòng chiến, khoảng 60 triệu người chết, 90 triệu người bị tàn phế, thiệt hại vật chất 4000 tỉ đô-la..

- Chiến tranh kết thúc đã dẫn đến những biến đổi căn bản của tình hình thế giới

❖ Tính chất:

+ Giai đoạn 1939 – 1941: là cuộc chiến tranh đế quốc, xâm lược phi nghĩa. Sự bành trướng của phát xít Đức ở châu Âu đã chà đạp nghiêm trọng lên quyền độc lập, tự chủ thiêng liêng của các dân tộc, đã đẩy hàng triệu người dân vô tội vào chết chóc.

+ Giai đoạn 1941 – 1945: là cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít do các cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh đi đầu.

Bài 19. NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁO XÂM LƯỢC (Từ 1858 – trước 1873)

I. Liên quân Pháp-Tây Ban Nha xâm lược Việt Nam. Chiến sự ở Đà Nẵng năm 1858

1. Tình hình Việt Nam đến giữa thế kỉ XIX (trước khi thực dân Pháp xâm lược)

- Kinh tế:

- + Nông nghiệp: sa sút.
- + Công thương nghiệp: bị đình đốn.
- Quân sự: lạc hậu.
- Đối ngoại: chính sách đối ngoại sai lầm.
- Xã hội: nhiều cuộc khởi nghĩa chống triều đình đã nổ ra.

2. (đọc thêm)

3. Chiến sự ở Đà Nẵng năm 1858.

- Diễn biến:

- + Chiều 31/8/1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng.
- + Sáng 1/9/1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà.
- Kết quả: Quân và dân ta đã đẩy lùi và làm thất bại âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp.

II. Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Gia Định và các tỉnh miền Đông Nam kì từ năm 1859 đến năm 1862.

1. Kháng chiến ở Gia Định.

- Ngày 17/2/1859, Pháp nổ súng đánh thành Gia Định nhưng đã vấp phải sự kháng cự anh dũng của quân và dân ta, làm cho kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” bị thất bại Pháp chuyển sang kế hoạch “chinh phục từng gói nhỏ”.

- Đến năm 1860, quân triều đình “thủ hiểm” trong phòng tuyến Chí Hòa. Hàng nghìn nghĩa dũng do Dương Bình Tâm chỉ huy đã xung phong đánh đồn Chợ Rẫy.

2. Kháng chiến lan rộng ra các tỉnh miền Đông Nam Kỳ. Hiệp ước 5/6/1862.

a. Kháng chiến lan rộng ra các tỉnh miền Đông Nam Kỳ.

- Từ năm 1861 đến 1862: Pháp tấn công và lần lượt chiếm được Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

- Các toán nghĩa quân của Trương Định, Trần Thiện Chính, Lê Huy,... chiến đấu rất anh dũng, lập nhiều chiến công.

- Ngày 10/12/1861, đội quân của Nguyễn Trung Trực đã đánh chìm tàu chiến Ét-pe-răng (Hi Vọng) của địch trên sông Vàm cỏ Đông.

b. Hiệp ước ngày 5/6/1862.

- Giữa lúc cuộc kháng chiến của nhân dân Nam kì diễn ra mạnh mẽ, triều đình Huế vội vã ký với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất (5/6/1862).

- Nội dung hiệp ước: gồm có 12 điều khoản.

- Tính chất Hiệp ước: Đây là hiệp ước bất bình đẳng.

III. Cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Kỳ sau Hiệp ước năm 1862.

1. Nhân dân ba tỉnh miền Đông tiếp tục kháng chiến sau Hiệp ước 1862.

- Nhà Nguyễn vẫn chủ trương nghị hòa với Pháp, ngăn cản cuộc kháng chiến của nhân dân.

- Nhân dân ta quyết tâm kháng chiến cùng với cuộc khởi nghĩa của Trương Định.

2. Thực dân Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ

- Pháp vu cáo triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1862.
- Ngày 20/6/1867 quân Pháp kéo đến trước [thành Vĩnh Long](#) ép Phan Thanh Giản phải nộp thành không điều kiện.
- Từ 20 đến 24/6/1867 thực dân Pháp đã chiếm gọn ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ (Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên) mà không tốn một viên đạn.

3. Nhân dân ba tỉnh miền Tây chống Pháp

- Những khó khăn mới: sáu tỉnh Nam Kỳ đã mất, lực lượng chênh lệch, triều đình nhu nhược,...
 - Tuy vậy, phong trào kháng Pháp vẫn lên cao với nhiều hình thức: tị địa, bất hợp tác, khởi nghĩa vũ trang,...
 - Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu như: Trương Quyền (Tây Ninh), Phan Tôn, Phan Liêm (Bến Tre), Nguyễn Trung Trực (Rạch Giá), Nguyễn Hữu Huân (Tân An, Mỹ Tho).
- >>> Tuy các phong trào đều thất bại nhưng đã thể hiện lòng yêu nước, ý chí bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân ta.

GV giảng dạy
Nguyễn Văn Kham